

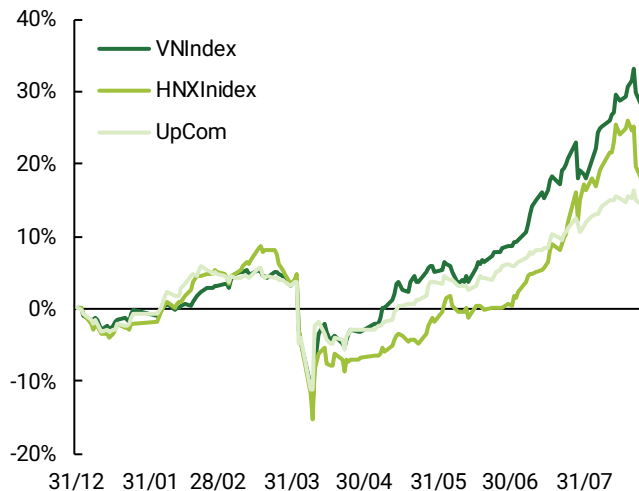
VN-Index **1614.03 (-1.91%)**
 1599 Tr. cổ phiếu 42519.8 Tỷ VND (-32.26%)

HNX-Index **266.58 (-2.17%)**
 122 Tr. cổ phiếu 2754.4 Tỷ VND (-35.93%)

UPCOM-Index **108.58 (-0.62%)**
 76 Tr. cổ phiếu 1029.7 Tỷ VND (-53.99%)

VN30F1M **1783.00 (-1.22%)**
 385,730 HD OI: 51,608 HD

% Hiệu suất từ đầu năm (YTD) các chỉ số



NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

- **Diễn biến:** Lực cầu bắt đáy chưa thật sự quyết liệt khiến thị trường đóng cửa vẫn chìm trong sắc đỏ. Trái với phản ứng khởi sắc của chứng khoán toàn cầu theo sau đà tăng của phố Wall vào cuối tuần rồi. Trong bối cảnh Chủ tịch Fed Powell phát tín hiệu về khả năng cắt giảm lãi suất vào tháng 9 trong bài phát biểu tại Jackson Hole. Cổ phiếu Trung Quốc và Hồng Kông dẫn đầu đà tăng của khu vực châu Á, bên cạnh thị trường Nhật Bản, Úc và Hàn Quốc cũng tăng điểm.
- **Điểm nhấn trong phiên:** Thanh khoản giảm với độ rộng áp đảo ở phía bán. Nhóm Vingroup giữ vai trò nâng đỡ, trong khi sắc xanh hạn chế, chỉ quan sát ở số ít cổ phiếu đơn lẻ như HAG, GIL, ANV... Trái lại, đa số nhóm ngành tiếp tục điều chỉnh. Đà giảm ở VPB, VIB kéo theo tâm lý bán tháo ở nhóm Ngân hàng, kéo giảm chỉ số. Nhóm Bất động sản cũng phản ứng tiêu cực sau tín hiệu đảo chiều ở CII, làm thị trường mất đi lực đẩy. Thêm vào đó, nhiều nhóm ngành cùng chịu chung áp lực bán như Chứng khoán, Dầu khí, Khu công nghiệp, Bán lẻ, Đầu tư công... Các cổ phiếu tăng nóng thời gian qua với câu chuyện riêng cũng lao dốc như VSC, PET, BSR, BFC... Về mặt tác động, giữ vai trò động lực là lực kéo từ VIC, SSI, GAS, VJC, trong khi đà giảm từ VPB, BID, TCB, CTG, đã kìm hãm chỉ số. Khối ngoại tiếp tục bán ròng hơn 1700 tỷ đồng, tập trung nhiều ở HPG, VPB, STB, VHM..

GÓC NHÌN KỸ THUẬT

- **VN-Index** giảm điểm theo sau nền giảm phiên trước, dù có nỗ lực phục hồi đầu phiên nhưng lực cung đã chiếm ưu thế hơn. Thanh khoản thấp cho thấy chiều mua bắt đáy chưa sẵn sàng tham gia. Mặt bằng chung cổ phiếu khi giảm về khu vực hỗ trợ trung hạn cũng thiếu vắng lực cầu. Thêm vào đó, các chỉ báo kỹ thuật (MACD, RSI) đang suy yếu rõ rệt hơn, hàm ý động lượng tăng đã chững lại. Chỉ số khả năng bước vào nhịp điều chỉnh và tìm về kiểm định lại mốc tâm lý 1600 điểm, trong khi mức hỗ trợ thấp hơn là ngưỡng 1560. Duy trì trạng thái thận trọng, hạn chế hưng phấn khi tín hiệu hồi phục chưa rõ ràng.
- **Đối với HNX-Index**, chỉ số cũng chịu áp lực bán và kết phiên dưới ngưỡng hỗ trợ MA20 quanh khu vực 270 – 274 điểm. Vận động có thể tiếp tục suy yếu với hỗ trợ thấp hơn là ngưỡng 260 điểm.
- **Chiến lược chung:** Tận dụng nhịp hồi hạ bớt tỷ trọng và đưa tài khoản về mức trung bình. Dòng tiền đang phân hóa mạnh nên cần chú trọng vào danh mục nắm giữ để cơ cấu phù hợp. Ở chiều mua mới, cần theo dõi phản ứng ở các cổ phiếu khi trở về kiểm định khu vực hỗ trợ trung hạn. Các nhóm ưu tiên chú ý: Ngân hàng, Bất động sản, Đầu tư công, Tiện ích (Điện).

CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Cắt lỗ DIG – Bán GVR, KSB (Xem tiếp tại trang 7)

Diễn biến thị trường từ đầu năm đến hiện tại

Chỉ số	Giá đóng cửa	% Thay đổi			Giá trị giao dịch (Tỷ VND)	% Biến động giá trị giao dịch so với			Khối lượng giao dịch (Triệu CP)	% Biến động khối lượng giao dịch so với		
		(%) 1D	(%) 1W	(%) 1M		01 phiên trước	Trung bình 01 tuần	Trung bình 01 tháng		01 phiên trước	Trung bình 01 tuần	Trung bình 01 tháng
Theo chỉ số												
VN-Index	1,614.0 ▼	-1.9%	-1.4%	5.4%	42,519.8 ▼	-32.3%	-6.0%	13.6%	1,598.7 ▼	-33.5%	-0.9%	9.8%
HNX-Index	266.6 ▼	-2.2%	-6.1%	4.7%	2,754.4 ▼	-35.9%	-19.7%	-15.0%	121.8 ▼	-40.4%	-20.8%	-27.6%
UPCOM-Index	108.6 ▼	-0.6%	-0.4%	2.7%	1,029.7 ▼	-54.0%	-22.5%	-32.0%	76.1 ▼	-50.9%	-7.8%	-42.2%
VN30	1,783.1 ▼	-1.7%	-0.2%	6.8%	23,811.9 ▼	-28.5%	19.2%	67.5%	714.5 ▼	-27.7%	22.0%	61.2%
VNMID	2,419.8 ▼	-3.0%	-6.3%	4.4%	14,621.2 ▼	-35.0%	-28.2%	-19.2%	578.6 ▼	-35.1%	-21.2%	-17.7%
VNSML	1,557.4 ▼	-1.5%	-6.0%	-0.9%	2,607.5 ▼	-41.2%	-24.2%	-31.0%	162.7 ▼	-43.7%	-18.7%	-22.7%
Theo ngành (VNIndex)												
Ngân hàng	666.2 ▼	-4.3%	5.1%	19.9%	16,583.2 ▼	-30.2%	-14.6%	8.9%	616.6 ▼	-27.0%	-11.4%	6.1%
Bất động sản	515.2 ▲	1.4%	2.2%	6.2%	5,474.4 ▼	-42.8%	-37.3%	-32.9%	214.7 ▼	-49.1%	-40.7%	-36.0%
Dịch vụ tài chính	355.5 ▼	-2.1%	-2.3%	17.9%	6,665.1 ▼	-18.1%	-17.8%	-20.3%	228.8 ▼	-21.4%	-19.0%	-26.8%
Công nghiệp	248.8 ▼	-2.6%	-2.8%	6.6%	1,597.6 ▼	-26.1%	-37.9%	-48.3%	42.7 ▼	-29.0%	-31.3%	-46.9%
Tài nguyên cơ bản	516.7 ▼	-0.4%	-6.7%	-1.1%	2,173.4 ▼	-49.5%	-32.0%	-35.1%	94.1 ▼	-47.9%	-30.2%	-35.6%
Xây dựng - Vật Liệu	189.3 ▼	-2.0%	-6.3%	-2.7%	2,291.0 ▼	-31.7%	-38.8%	-29.5%	107.8 ▼	-29.6%	-33.3%	-31.2%
Thực phẩm	538.7 ▼	-0.3%	-3.1%	0.8%	3,000.6 ▼	-23.5%	-13.3%	-11.4%	94.3 ▼	-21.8%	-8.5%	-1.4%
Bán Lẻ	1,294.6 ▼	-2.1%	-2.0%	-1.0%	680.9 ▼	-42.4%	-47.4%	-51.9%	11.4 ▼	-44.0%	-47.5%	-51.6%
Công nghệ	524.3 ▼	-0.4%	-2.6%	-10.3%	834.2 ▼	-1.5%	-39.7%	-41.7%	11.0 ▼	-28.7%	-48.6%	-46.3%
Hóa chất	172.6 ▼	-2.6%	-5.5%	-0.5%	772.2 ▼	-47.1%	-46.8%	-50.8%	21.5 ▼	-47.6%	-43.5%	-49.0%
Tiện ích	679.6 ▼	-0.1%	-1.2%	1.9%	421.1 ▼	-47.2%	-32.3%	-36.8%	20.7 ▼	-50.1%	-32.0%	-36.2%
Dầu khí	73.8 ▼	-4.4%	5.6%	24.8%	899.1 ▼	-34.9%	-19.0%	-1.0%	34.2 ▼	-31.5%	-14.4%	-8.1%
Dược phẩm	417.2 ▼	-0.8%	-1.8%	-0.9%	50.8 ▲	4.3%	-8.9%	-41.2%	3.5 ▼	-21.6%	-17.1%	-47.1%
Bảo hiểm	96.1 ▲	1.8%	-7.0%	10.1%	88.5 ▼	-33.4%	-41.3%	-23.7%	2.3 ▼	-38.8%	-40.6%	-26.2%

Nguồn: FiinPro, PHS tổng hợp

Diễn biến chỉ số chứng khoán của các thị trường trong khu vực và thị trường lớn trên Thế giới

Chỉ số	Thị trường	Giá đóng cửa	% Thay đổi giá		Chỉ số định giá	
			1 ngày	YTD	P/E	P/B
VN-Index	Việt Nam	1,614.0 ▼	-1.9%	27.4%	15.8x	2.0x
SET-Index	Thái Lan	1,263 ▬	0.7%	-9.8%	13.0x	1.2x
JCI-Index	Indonesia	7,927 ▬	0.9%	12.0%	6.7x	2.1x
FTSE Bursa Malaysia	Malaysia	11,870 ▬	0.3%	-5.7%	15.2x	1.3x
PSEi Index	Phillipines	6,282	-	-3.8%	10.7x	1.3x
Shanghai Composite	Trung Quốc	3,884 ▲	1.5%	15.9%	18.7x	1.6x
Hang Seng	Hồng Kông	25,830 ▲	1.9%	28.8%	12.1x	1.4x
Nikkei 225	Nhật Bản	42,808 ▬	0.4%	7.3%	19.9x	2.2x
S&P 500	Mỹ	6,467 ▲	1.5%	10.0%	27.4x	5.5x
Dow Jones	Mỹ	45,632 ▲	1.9%	7.3%	25.3x	5.6x
FTSE 100	Anh	9,321	-	14.1%	14.3x	2.2x
Euro Stoxx 50	Châu Âu	5,465 ▼	-0.4%	11.6%	17.0x	2.3x
DXY		98 ▬	0.28%	-9.7%		
USDVND		26,305 ▼	-0.20%	3.2%		

Nguồn: Bloomberg, PHS tổng hợp

Ghi chú: Chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 lấy giá đóng cửa hôm trước

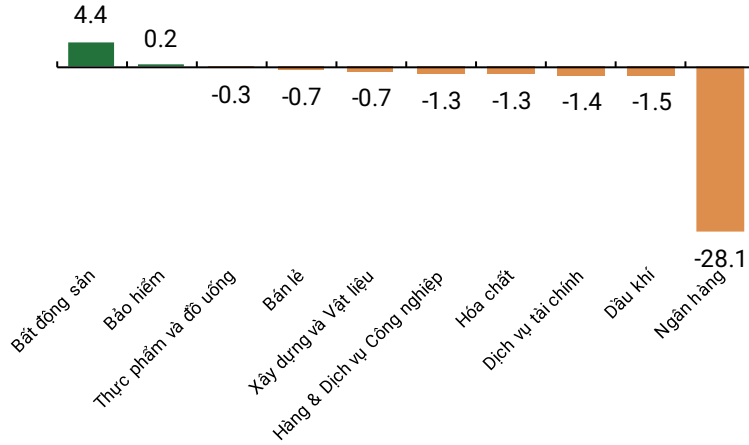
Biến động giá/ chỉ số các loại hàng hóa toàn cầu

Giá/ Chỉ số hàng hóa		% Thay đổi giá			
		1D	1M	% YTD	% YoY
Dầu Brent	▬	0.5%	-0.5%	-8.8%	-13.9%
Dầu WTI	▬	0.8%	-1.5%	-10.5%	-14.3%
Khí gas	▼	-1.6%	-14.6%	-26.9%	31.3%
Than cốc (*)	▬	0.0%	15.5%	-7.5%	-10.8%
Thép HRC (*)	▬	0.4%	-0.7%	-0.6%	8.7%
PVC (*)	▼	-0.9%	0.4%	-3.8%	-11.0%
Phân Urea (*)	▬	0.4%	8.1%	36.9%	49.5%
Cao su thiên nhiên	▲	1.5%	-1.9%	-12.6%	-2.7%
Bông Cotton	▼	-0.1%	-0.9%	-3.0%	-6.9%
Đường	▬	0.0%	1.2%	-14.4%	-10.4%
World Container Index	▼	-4.2%	-10.6%	-40.8%	-57.7%
Baltic Dirty tanker Index	▲	2.7%	18.1%	12.4%	13.3%
Vàng	▼	-0.1%	0.9%	28.3%	34.0%
Bạc	▼	-0.4%	1.5%	34.1%	30.0%

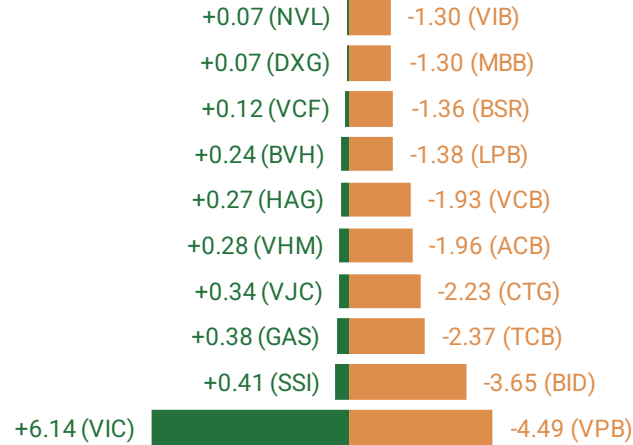
Nguồn: Bloomberg, PHS tổng hợp

Ghi chú (*) Chỉ số giá tại thị trường Trung Quốc

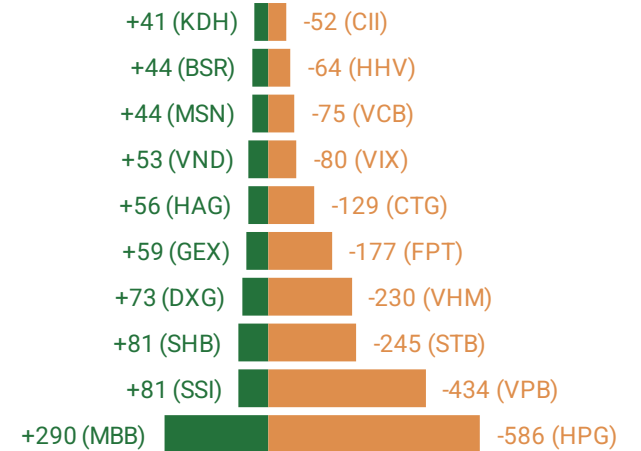
TOP NGÀNH ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO VNINDEX



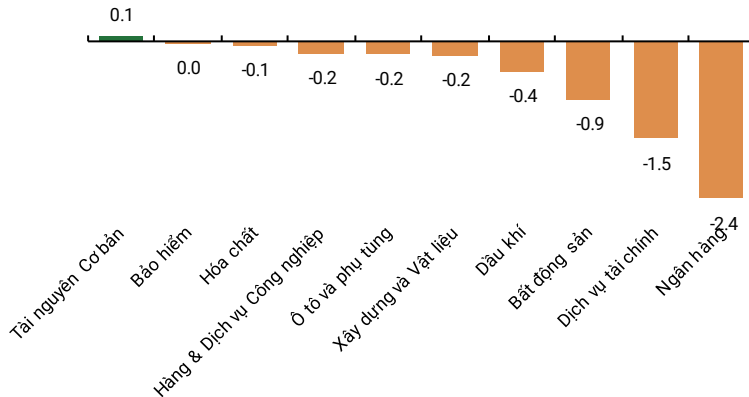
TOP CỔ PHIẾU ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO VNINDEX



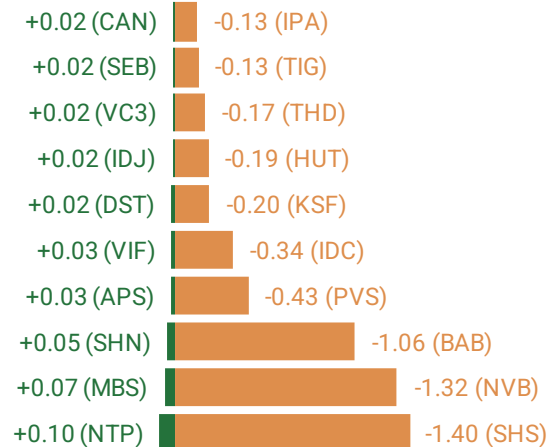
TOP CỔ PHIẾU NHẬTNN GIAO DỊCH RÒNG (Tỷ VND) - VNINDEX



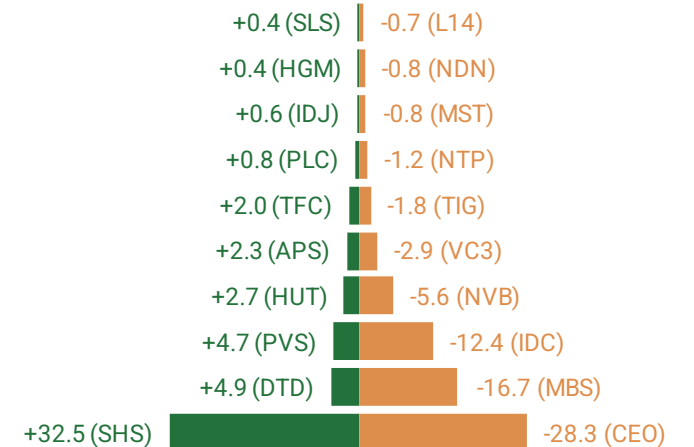
TOP NGÀNH ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO HNXINDEX



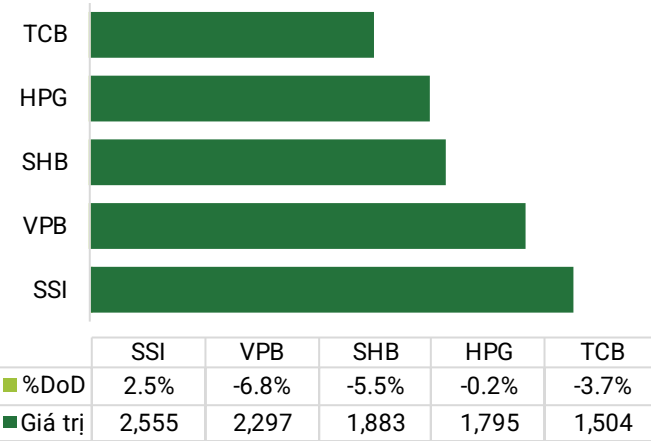
TOP CỔ PHIẾU ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO HNXINDEX



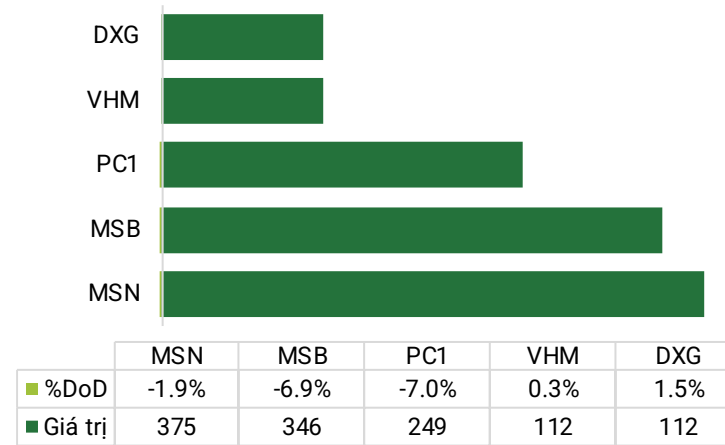
TOP CỔ PHIẾU NHẬTNN GIAO DỊCH RÒNG (Tỷ VND) - HNXINDEX



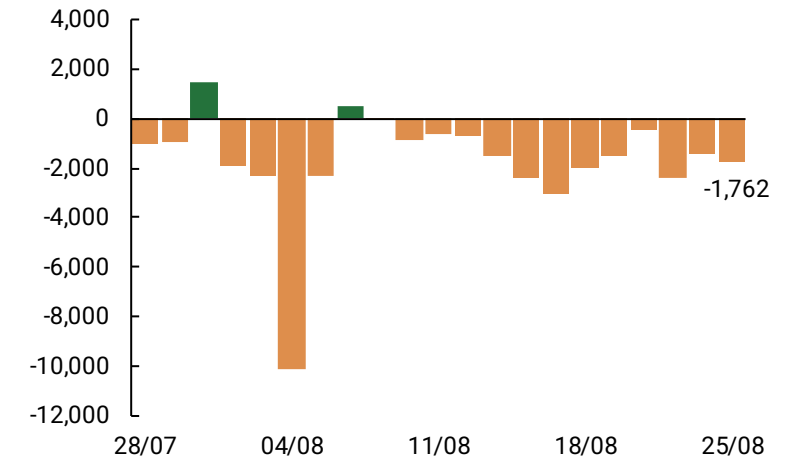
TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH KHỚP LỆNH (Tỷ VND) - VNINDEX



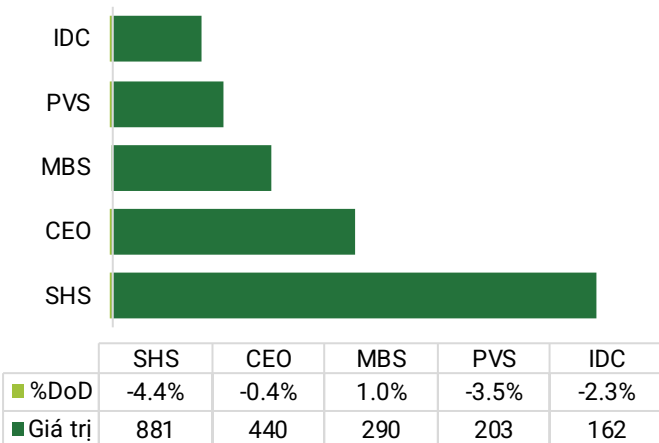
TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH THỎA THUẬN (Tỷ VND) VNINDEX



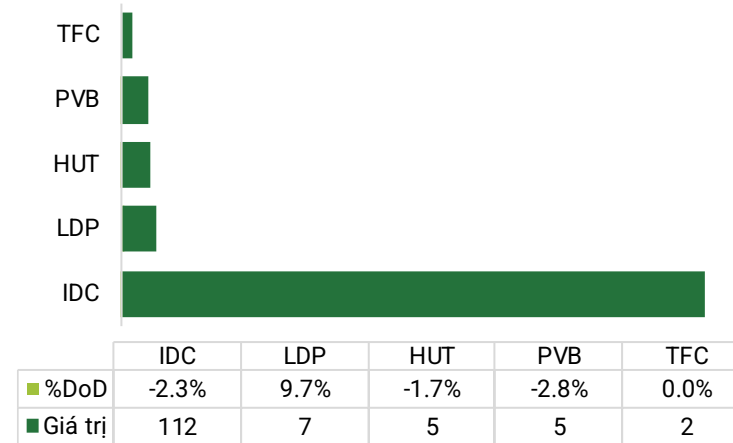
GIÁ TRỊ GD RÒNG NĐTNN TẠI VNINDEX (Tỷ VND)



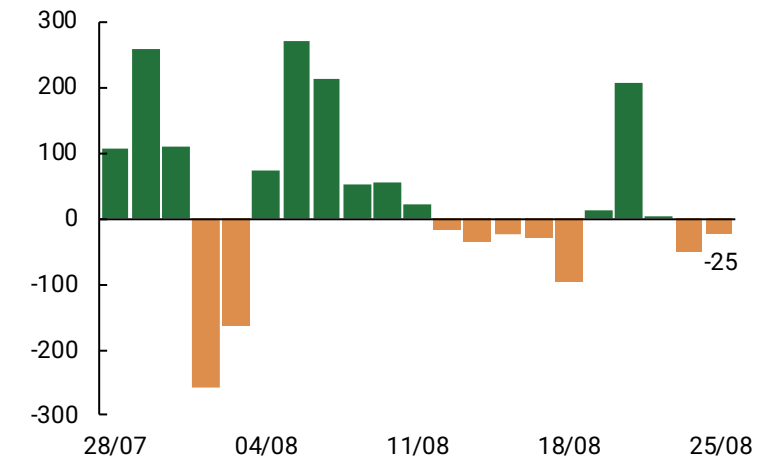
TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH KHỚP LỆNH (Tỷ VND) - HNXINDEX



TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH THỎA THUẬN (Tỷ VND) HNXINDEX



GIÁ TRỊ GD RÒNG NĐTNN TẠI HNXINDEX (Tỷ VND)





Góc nhìn kỹ thuật VNindex

- ✓ Nến đỏ thân lớn, giảm.
- ✓ Hỗ trợ: 1590 – 1615.
- ✓ Kháng cự: 1660 - 1675.
- ✓ Chỉ báo MACD, RSI suy yếu.
- ✓ Xu hướng: Điều chỉnh.

Kịch bản: VN-Index tiếp tục hạ nhiệt và đóng cửa thấp hơn hỗ trợ 1640 điểm, cho thấy áp lực điều chỉnh vẫn còn chi phối. Thanh khoản thấp hàm ý chiều mua chưa sẵn sàng tham gia ở vùng giá hiện tại. **Chỉ số khả năng tìm về mốc tâm lý 1600 điểm để kiểm định thêm lực cầu, trong khi vùng hỗ trợ thấp hơn là khu vực 1550 – 1560 điểm.**



Góc nhìn kỹ thuật VN30

- ✓ Nến đỏ thân lớn, vol giảm.
- ✓ Hỗ trợ: 1760 - 1780.
- ✓ Kháng cự: 1840 - 1850.
- ✓ Chỉ báo MACD, RSI suy yếu.
- ✓ Xu hướng: Điều chỉnh.

➔ Chỉ số tiếp tục điều chỉnh và lùi về dưới ngưỡng tâm lý 1800 điểm. Khớp lệnh thấp cho thấy lực cầu chưa sẵn sàng tham gia. Vận động có thể xuất hiện nhịp hồi kỹ thuật khi tiếp cận hỗ trợ 1760 – 1780, nhưng **nếu mức hồi phục không giữ được trên vùng 1800, áp lực điều chỉnh khả năng quay lại và tìm về mốc hỗ trợ thấp hơn quanh khu vực 1720 – 1730.**

STOCK		STRATEGY	Technical			Financial Ratio	
Ticker	DIG	CUT LOSS	Current price	21.3		P/E (x)	116.2
Exchange	HOSE		Action price	25.1	-15.1%	P/B (x)	2.0
Sector	Real Estate Holding & Development		Cut loss price (26/8)	21.3		EPS	183.4
						ROE	1.5%
						Stock Rating	CC
						Scale Market Cap	Medium



TÍN HIỆU KỸ THUẬT

- Giá chạm ngưỡng cắt lỗ.
 - Vận động lùi về khu vực hỗ trợ MA20 nhưng sức bật kém, cho thấy lực cầu yếu thế hơn.
 - Đà giảm phủ định nền bật tăng ngày 19/08.
 - Chỉ báo RSI tiếp tục suy giảm trong khi MACD đã cắt xuống đường tín hiệu và mở rộng thêm, hàm ý động lượng tăng yếu.
- ➔ Xu hướng điều chỉnh khả năng tiếp tục.
- ➔ Khuyến nghị Cắt lỗ quanh giá hiện tại hoặc tận dụng nhịp hồi.

STOCK		STRATEGY	Technical			Financial Ratio	
Ticker	GVR	SELL	Current price	28.40		P/E (x)	21.5
Exchange	HOSE		Action price	30.1	-5.6%	P/B (x)	2.3
Sector	Commodity Chemicals		Selling price (26/8)	28.40		EPS	1320.2
						ROE	9.8%
						Stock Rating	BBB
						Scale Market Cap	Medium



TÍN HIỆU KỸ THUẬT

- Nến giảm phá vỡ khu vực hỗ trợ 28.5 - 29.
 - Vận động dưới MA20, 50 nhưng thanh khoản thấp cho thấy lực cầu chưa muốn tham gia bắt đáy tại vùng giá hiện tại
 - Chỉ báo RSI tiếp tục suy giảm trong khi MACD đã cắt xuống đường tín hiệu và mở rộng thêm, hàm ý động lượng tăng yếu.
- ➔ Xu hướng điều chỉnh khả năng tiếp tục và rủi ro hơn nếu đánh mất ngưỡng 28.
- ➔ Khuyến nghị Bán quanh giá hiện tại hoặc tận dụng nhịp hồi kỹ thuật.

STOCK		STRATEGY	Technical		Financial Ratio		
Ticker	KSB	SELL	Current price	18.35	P/E (x)	18.5	
Exchange	HOSE		Action price	19.35	-5.2%	P/B (x)	0.9
Sector	General Mining		Selling price (26/8)	18.35		EPS	989.6
					ROE	4.2%	
					Stock Rating	BB	
					Scale Market Cap	Medium	



TÍN HIỆU KỸ THUẬT

- Giao dịch đánh mất ngưỡng MA20 nhưng mức phục hồi yếu kém cho thấy đà giảm vẫn đang chi phối.
 - Khớp lệnh thấp dù tiếp cận khu vực hỗ trợ hàm ý lực cầu bắt đáy chưa muốn tham gia.
 - Chỉ báo RSI tiếp tục suy giảm trong khi MACD đã cắt xuống đường tín hiệu và mở rộng thêm, biểu thị động lượng tăng yếu.
 - Vận động đang lùi về khu vực hỗ trợ gần 18 có thể xuất hiện lực cầu đỡ, nhưng sẽ rủi ro điều chỉnh sâu hơn nếu đánh mất vùng này.
- ➔ Xu hướng điều chỉnh khả năng tiếp tục và rủi ro hơn nếu đánh mất hỗ trợ quanh 18.
- ➔ Khuyến nghị Bán quanh giá hiện tại hoặc tận dụng nhịp hồi.

Cổ phiếu khuyến nghị trong ngày

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Ghi chú
1	DIG	Cắt lỗ	26/08/2025	21.3	25.1	-15.1%	29.0	15.5%	23	-8.4%	Đà tăng suy yếu
2	GVR	Bán	26/08/2025	28.40	30.10	-5.6%	34.0	13.0%	28	-7.0%	Đà tăng suy yếu
3	KSB	Bán	26/08/2025	18.35	19.35	-5.2%	22	13.7%	18	-7.0%	Đà tăng suy yếu

Danh mục cổ phiếu đang khuyến nghị

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Ngày cập nhật khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Ghi chú
1	YEG	Mua	04/08/2025	-	13.55	13.9	-2.5%	16.0	15.1%	12.9	-7.2%	
2	IJC	Mua	11/08/2025	-	13.10	13.90	-5.8%	16	15.1%	12.9	-7.2%	
3	ACB	Mua	15/08/2025	-	26.20	26.20	0.0%	30	14.5%	24	-8%	
4	QTP	Mua	19/08/2025	-	13.36	13.3	0.5%	14.5	9.1%	12.8	-4%	
5	OCB	Mua	21/08/2025	-	13.55	13.7	-0.7%	16	17.2%	12.6	-8%	
6	VRE	Mua	22/08/2025	-	30.00	30.4	-1.3%	34	12%	28.4	-7%	



Tín hiệu kỹ thuật

- **Ở đồ thị 15 phút**, hợp đồng VN30F2509 mở cửa với “gap tăng” đầu phiên, theo sau phản ứng tích cực của phố Wall cuối tuần. Dù vậy, lực cung đã nhanh chóng chi phối hoàn toàn sau đó đẩy vận động lùi về sắc đỏ và kết phiên với phần thắng cho phe Short.
- Phản ứng cho thấy giá đã kiểm định vùng hỗ trợ mạnh quanh ngưỡng 1780 - 1785. Chỉ báo RSI, MACD cũng suy giảm đáng kể có thể thúc đẩy phản ứng bật tăng trở lại. Dù vậy, ở khung đồ thị lớn hơn, đà giảm vẫn đang chi phối nên nhịp hồi mang tính kỹ thuật.
- Vị thế Short có thể chờ ở vùng cao, tận dụng nếu có nhịp phục hồi kỹ thuật và suy yếu tại cản 1796 – 1800, hoặc khi giá tiếp tục sập gãy dưới ngưỡng 1780. Vị thế Long hạn chế, cân nhắc khi giá bứt phá khỏi cản 1805.

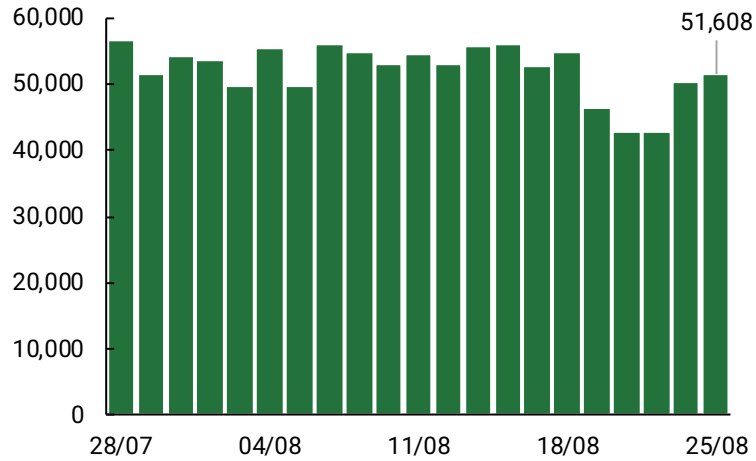
Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế	Điểm vào	Chốt lời	Cắt lỗ	Lợi nhuận/ Rủi ro
Short	1.796	1.780	1.802	16 : 6
Short	< 1.780	1.768	1.886	12 : 6
Long	> 1.805	1.820	1.799	15 : 6

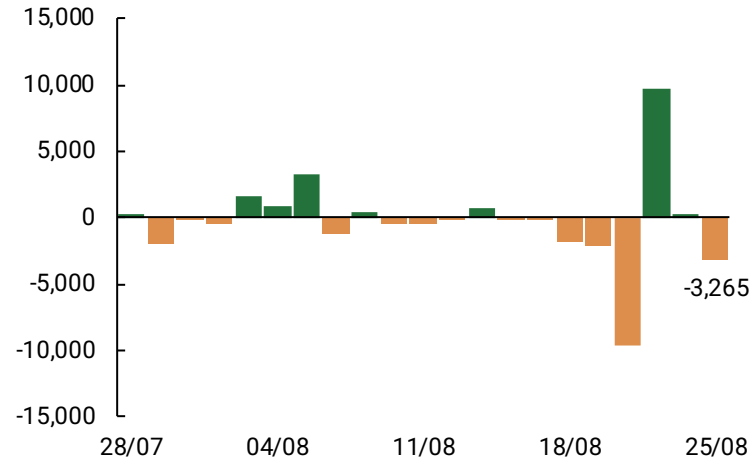
Thông kê hợp đồng tương lai

Mã hợp đồng	Giá đóng cửa	Thay đổi (điểm)	KL giao dịch	KL Mở	Giá lý thuyết	Chênh lệch	Ngày thanh toán	Thời hạn còn lại (ngày)
VN30 Index	1,783.1	-30.9						
VN30F2509	1,783.0	-22.0	385,730	51,608	1,784.1	-1.1	18/09/2025	24
4111G3000	1,766.0	-24.0	117	209	1,791.8	-25.8	19/03/2026	206
4111FA000	1,775.0	-28.0	1,959	681	1,785.3	-10.3	16/10/2025	52
VN30F2512	1,773.0	-22.2	207	611	1,788.0	-15.0	18/12/2025	115

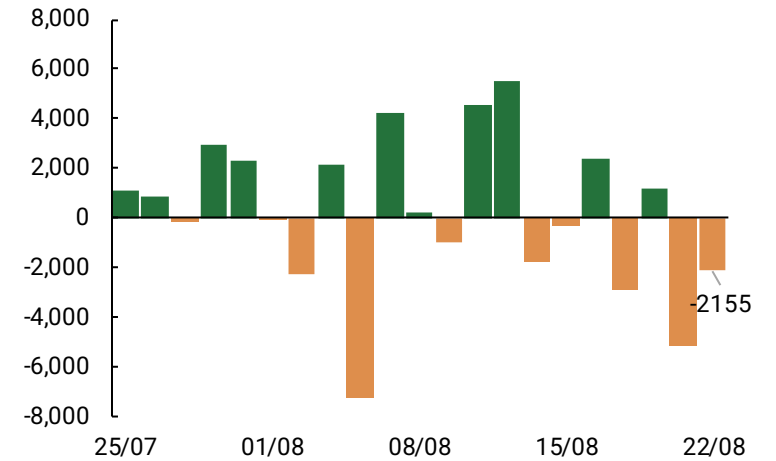
Khối lượng mở (Open interest)



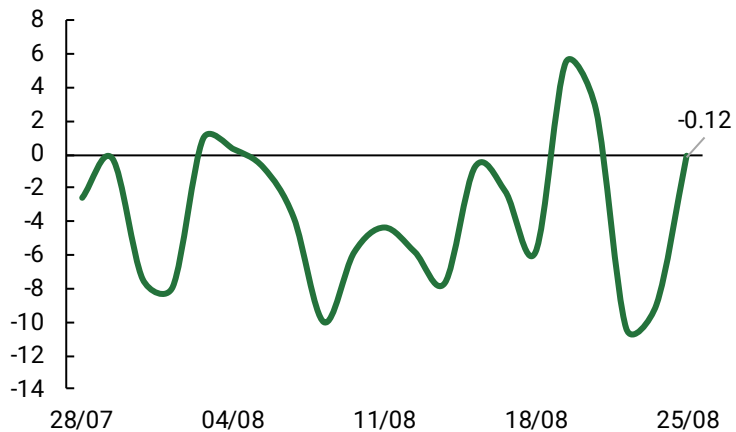
Khối lượng giao dịch ròng của khối ngoại (Hợp đồng)



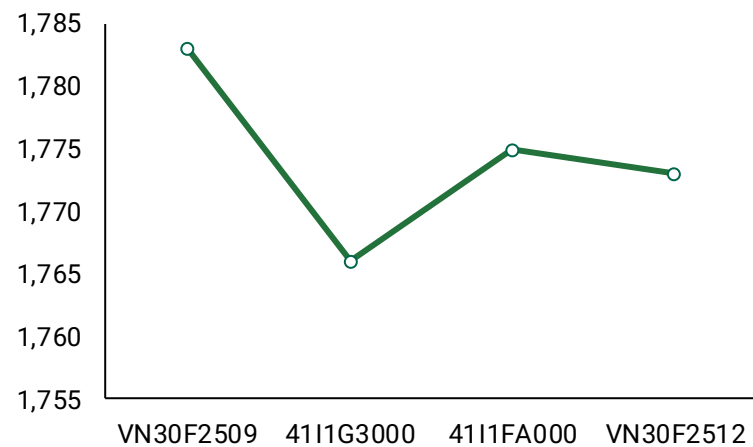
Khối lượng giao dịch ròng của tự doanh (Hợp đồng)



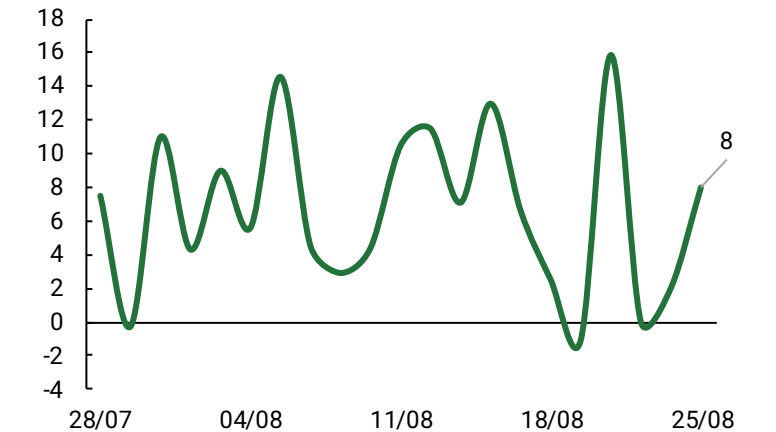
Basis hợp đồng tương lai



Đường cong hợp đồng tương lai



VN30F1M - VN30F2M



Mã CK	Thị giá	Giá hợp lý *	Upside/ Downside	Khuyến nghị
AST	68,500	67,900	-0.9%	Giảm tỷ trọng
CTI	23,850	27,200	14.0%	Tăng tỷ trọng
DBD	53,500	68,000	27.1%	Mua
DDV	30,227	37,800	25.1%	Mua
DGC	97,000	102,300	5.5%	Nắm giữ
DGW	40,500	48,000	18.5%	Tăng tỷ trọng
DPR	36,150	41,500	14.8%	Tăng tỷ trọng
DRI	11,722	18,000	53.6%	Mua
EVF	13,500	14,400	6.7%	Nắm giữ
FRT	128,900	135,800	5.4%	Nắm giữ
GMD	60,400	68,100	12.7%	Tăng tỷ trọng
HAH	53,500	67,600	26.4%	Mua
HHV	14,250	12,600	-11.6%	Bán
HPG	25,950	30,900	19.1%	Tăng tỷ trọng
IMP	52,700	55,000	4.4%	Nắm giữ

Mã CK	Thị giá	Giá hợp lý *	Upside/ Downside	Khuyến nghị
MBB	26,200	22,700	-13.4%	Bán
MSH	35,800	47,100	31.6%	Mua
MWG	68,800	74,600	8.4%	Nắm giữ
PHR	55,900	72,800	30.2%	Mua
PNJ	83,500	96,800	15.9%	Tăng tỷ trọng
PVT	17,700	18,900	6.8%	Nắm giữ
SAB	45,600	59,900	31.4%	Mua
TCB	37,550	36,650	-2.4%	Giảm tỷ trọng
TCM	30,000	38,400	28.0%	Mua
TRC	68,600	94,500	37.8%	Mua
VCG	24,550	26,200	6.7%	Nắm giữ
VHC	55,000	62,000	12.7%	Tăng tỷ trọng
VNM	58,700	69,500	18.4%	Tăng tỷ trọng
VSC	29,550	17,900	-39.4%	Bán

* Giá hợp lý đã điều chỉnh các quyền thực hiện sau ngày báo cáo

01/08	Việt Nam & Mỹ – Chỉ số PMI Mỹ - Tỷ lệ thất nghiệp, Bảng lương phi nông nghiệp
06/08	Việt Nam – Số liệu kinh tế VN tháng 7 và 7 tháng
12/08	Mỹ - Chỉ số giá tiêu dùng CPI tháng 7 Việt Nam - MSCI công bố đảo danh mục
14/08	Mỹ - Chỉ số giá sản xuất PPI tháng 7
15/08	Mỹ - Doanh số bán lẻ MoM
20/08	Trung Quốc – Lãi suất cho vay cơ bản
21/08	Việt Nam – Đáo hạn phái sinh Mỹ - Họp FOMC
28/08	Mỹ – Số điều chỉnh GDP
29/08	Việt Nam - Quỹ ETF liên quan MSCI thực hiện tái cơ cấu danh mục Mỹ - Chỉ số core PCE
31/08	Trung Quốc – PMI sản xuất

THÔNG TIN VĨ MÔ

Đẩy mạnh nhiều dự án để đảm bảo kết nối đồng bộ TP HCM - Sân bay Long Thành: Sáng 25/8, Đoàn công tác của Quốc hội do ông Vũ Hồng Thanh, Phó Chủ tịch Quốc hội, chủ trì, cùng Phó Chủ tịch UBND TP HCM Bùi Xuân Cường đã đi thực địa nhiều dự án trọng điểm. Tại công trường đường Vành đai 3 TP HCM và khu vực liên quan đến sân bay Long Thành, đoàn ghi nhận tiến độ, đồng thời lắng nghe những lo ngại về kết nối hạ tầng khi hai công trình lớn này cùng bước vào giai đoạn nước rút.

9 địa phương thu hút FDI đạt trên 1 tỷ USD trong 7 tháng đầu năm, dẫn đầu là TP HCM: Theo báo cáo Cục Thống kê, tổng vốn đầu tư nước ngoài (FDI) đăng ký vào Việt Nam tính đến ngày 31/7 đạt 24,09 tỷ USD, tăng 27,3% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, vốn đăng ký cấp mới có 2.254 dự án được cấp phép với số vốn đăng ký đạt 10,03 tỷ USD, tăng 15,2% so với cùng kỳ năm trước về số dự án và giảm 11,1% về số vốn đăng ký. Sau sáp nhập, cả nước có 9 địa phương đạt mốc 1 tỷ USD trong thu hút FDI. Đứng đầu là TP HCM sau đó đến các tỉnh, thành như: TP Hà Nội, Bắc Ninh, Đồng Nai,...

THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

HAG bật tăng sau khi thoát diện cảnh báo: Trong thông báo mới nhất, Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) đã có quyết định đưa cổ phiếu Công ty Cổ phần Hoàng Anh Gia Lai ra khỏi diện cảnh báo kể từ ngày 26/08/2025. Lý do là doanh nghiệp đã khắc phục được nguyên nhân dẫn đến tình trạng chứng khoán bị cảnh báo căn cứ theo quy định. Trước đó, HAG đã vào diện cảnh báo của HOSE từ tháng 10/2022 do lỗ sau thuế vào năm 2021. Tại báo cáo tài chính soát xét bán niên 2025 mới công bố, tính đến thời điểm 30/6/2025, HAGL đã xóa toàn bộ lỗ lũy kế, lợi nhuận lũy kế đạt 409 tỷ đồng.

GIL - Gilimex sắp họp bất thường về vụ kiện 280 triệu USD với Amazon: CTCP Sản xuất Kinh doanh Xuất nhập khẩu Bình Thạnh mới công bố tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025, dự kiến diễn ra vào sáng ngày 11/9. Nội dung chính là tờ trình cổ đông phê duyệt các nội dung liên quan việc tham gia bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công ty trong vụ kiện với khách hàng Amazon Robotics LLC. Công ty đề nghị trong trường hợp thu hồi được sẽ trích 20% cho các đơn vị tư vấn và tối đa 20% cho các nhân sự tham gia vụ kiện, đồng thời không truy cứu trách nhiệm cá nhân đối với thiệt hại (nếu có).

HPG - Thép cuộn cán nóng của Hòa Phát không bị Ấn Độ áp thuế chống bán phá giá: Ngày 13/8, Tổng vụ Phòng vệ Thương mại Ấn Độ (DGTR) đã công bố kết luận cuối cùng trong vụ điều tra chống bán phá giá với sản phẩm thép cuộn cán nóng (HRC) nhập khẩu từ Việt Nam. Theo quyết định này, thép cuộn cán nóng của Tập đoàn Hòa Phát không bị Ấn Độ áp thuế chống bán phá giá. Thép HRC của Hòa Phát xuất khẩu vào Ấn Độ không bị áp thuế do biên độ phá giá trong phạm vi 0-10%. Các doanh nghiệp khác của Việt Nam được xác định biên độ phá giá là 20-30%, và phải chịu mức thuế 121,5 USD/tấn.

MWG thu hơn 86.500 tỷ đồng sau 7 tháng, kỳ vọng sớm đạt kế hoạch lợi nhuận trong tháng 10: Theo báo cáo kinh doanh 7 tháng đầu năm, Thế Giới Di Động ghi nhận doanh thu 86.507 tỷ đồng, tăng trưởng 13% so với cùng kỳ và hoàn thành 58% kế hoạch cả năm. Tính riêng tháng 7, doanh thu tăng trưởng tích cực 16% so với cùng kỳ năm trước đạt hơn 12.800 tỷ đồng, và tăng trưởng dương so với tháng 6. Đây là con số lớn nhất kể từ đầu năm, chỉ sau tháng Tết. Các chuỗi Thế Giới Di Động và Điện Máy Xanh, Bách Hóa Xanh, An Khang và AVA Kids nhìn chung duy trì tăng trưởng. Trong tháng 7, tập đoàn có thêm 20 cửa hàng Bách Hóa Xanh và 11 điểm bán Era Blue tại thị trường nước ngoài.

Đảm bảo phân tích

Báo cáo được thực hiện bởi **Lê Trần Khang, chuyên viên phân tích cao cấp – Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng**. Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này

Định nghĩa xếp loại

MUA: Cổ phiếu có tiềm năng tăng giá hơn 20%.

TĂNG TỶ TRỌNG: Cổ phiếu có tiềm năng tăng giá từ 10% đến 20%.

NẮM GIỮ: Cổ phiếu cho thấy tiềm năng tăng trưởng hạn chế dưới 10%.

Hiệu suất được định nghĩa là tổng lợi nhuận trong 12 tháng (bao gồm cả cổ tức).

BÁN: Cổ phiếu có khả năng giảm hơn -10%.

GIẢM TỶ TRỌNG: Cổ phiếu có thể giảm nhẹ từ 0% đến -10%

KHÔNG XẾP HẠNG: Cổ phiếu không được xếp hạng trong phạm vi theo dõi của PHS hoặc chưa được niêm yết.

Miễn trừ trách nhiệm

Báo cáo nghiên cứu này được chuẩn bị bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS) nhằm mục đích cung cấp thông tin. Thông tin được trình bày trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn được cho là đáng tin cậy, nhưng PHS không đảm bảo về tính chính xác hoặc đầy đủ của thông tin đó. Các quan điểm, ước tính, và dự báo trong báo cáo này phản ánh đánh giá hiện tại của tác giả tại thời điểm phát hành báo cáo và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Báo cáo này không phải là một lời đề nghị bán hoặc mời chào mua bất kỳ loại chứng khoán nào. Báo cáo này không nhằm mục đích cung cấp tư vấn đầu tư cá nhân và không xét đến các mục tiêu đầu tư cụ thể, tình hình tài chính, hoặc nhu cầu của bất kỳ cá nhân nào. PHS, các công ty liên kết và/hoặc các cán bộ, giám đốc hoặc nhân viên của họ có thể có lợi ích hoặc vị trí trong, và có thể thực hiện các giao dịch liên quan đến chứng khoán hoặc quyền chọn được đề cập trong báo cáo này. PHS cũng có thể thực hiện hoặc tìm cách thực hiện các dịch vụ ngân hàng đầu tư hoặc các dịch vụ khác cho các công ty được đề cập trong báo cáo này. PHS, các công ty liên kết của mình, cũng như các cán bộ, giám đốc hoặc nhân viên của họ, không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất trực tiếp hoặc hệ quả nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này hoặc nội dung của nó

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS)

Tầng 21, Phú Mỹ Hưng Tower, 08 Hoàng Văn Thái, Phường Tân Mỹ, Tp. HCM

Điện thoại: (+84-28) 5 413 5479 Fax: (+84-28) 5 413 5472

Hỗ trợ khách hàng: 1900 25 23 58

Hỗ trợ đặt lệnh: (+84-28) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn

Web: www.phs.vn

Chi nhánh Quận 1

Phòng 1003A, Tầng 10, Tòa nhà Ruby, 81-83-83B-85 Hàm Nghi, Phường Sài Gòn, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 535 6060

Fax: (84-28) 3 535 2912

Chi nhánh Thanh Xuân

Tầng 5, Tòa nhà UDIC Complex, N04 Hoàng Đạo Thúy, Phường Thanh Xuân, Hà Nội.

Điện thoại: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

Chi nhánh Quận 3

Tầng 4, D&D Tower, 458 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Bàn Cờ, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 820 8068

Fax: (84-28) 3 820 8206

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần Hưng Đạo, Phường Hồng Bàng, Hải Phòng

Điện thoại: (84-225) 384 1810

Fax: (84-225) 384 1801

Chi nhánh Tân Bình

Tòa nhà Park Legend, 251 Hoàng Văn Thụ, Phường Tân Sơn Hòa, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 813 2401

Fax: (84-28) 3 813 2415